

Số : 01 /BC - HĐQT

Nha Trang, ngày 12 tháng 01 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2015)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty /Name of company : **Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office : Số 2 Lê Lợi, Phường Xương Huân, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại/ Telephone : 058 3821250 - 3821252 Fax : 058 3824205
- Email : posthotel@gmail.com
- Vốn điều lệ/ Charter capital : 20.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán/ Securities code : NPH

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015	18/4/2015	1/ Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2014, kế hoạch kinh doanh năm 2015. 2/ Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện dự án Khách sạn Bưu Điện Nha Trang.

			<p>3/ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán.</p> <p>4/ Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.</p> <p>5/ Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>6/ Thống nhất chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.</p> <p>7/ Thông qua chủ trương thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký niêm yết giao dịch, ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện.</p> <p>8/ Thông qua việc xử lý trách nhiệm nộp phạt về lỗi vi phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>9/ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.</p> <p>10/ Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020</p>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2015)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT /BOM's member	Chức vụ /Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT /Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự /Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp /Percentage	Lý do không tham dự họp /Reasons for absence
1	Ông Lê Đức	Chủ tịch	Ngày 18/4/2015 không còn là thành viên HĐQT	2/4	50%	Không còn là TV HĐQT kể từ ngày 18/4/2015

2	Ông Đặng Quốc Chính	Chủ tịch		4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Minh Phương	Thành viên		4/4	100%	
4	Ông Đặng Minh Hải	Thành viên	Ngày 18/4/2015 được ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT	2/4	50%	Thành viên HĐQT kể từ ngày 18/4/2015
5	Ông Đặng Trọng Ngôn	Thành viên		2/4	50%	Vắng 2 buổi họp do bận công tác, có ủy quyền cho cá nhân khác dự họp.
6	Bà Trần Thanh Hương	Thành viên	Ngày 18/4/2015 được ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT	2/4	50%	Thành viên HĐQT kể từ ngày 18/4/2015
7	Bà Ung Phương Dung	Thành viên	Ngày 18/4/2015 không còn là thành viên HĐQT	1/4	25%	- Vắng họp do bận công tác, có ủy quyền cho cá nhân khác dự họp. - Không còn là TV HĐQT kể từ ngày 18/4/2015

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Hội đồng quản trị đã theo dõi, đôn đốc và giám sát hoạt động của Giám đốc, đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Cách thức thực hiện hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc:
 - Thông qua trao đổi, thảo luận giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc.

- Thông qua báo cáo của Giám đốc theo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả, tiến độ thực hiện công việc, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp xử lý.
- Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Giám đốc
- Đánh giá mức độ hiệu quả của Giám đốc trong hoạt động điều hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị :
 - Giám đốc điều hành công ty được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành khách sạn du lịch.
 - Giám đốc điều hành đã linh hoạt triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật, cụ thể :
 - + Thực hiện hoàn thành đăng ký công ty đại chúng với UBCKNN.
 - + Tổ chức thực hiện hoàn thành việc đăng ký lưu ký chứng khoán và đưa chứng khoán của Công ty giao dịch trên thị trường UpCom.
 - + Hoạt động kinh doanh khách sạn của Công ty hiện nay đang gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh, do cơ sở vật chất không còn đáp ứng được nhu cầu của khách ngày càng cao,...Giám đốc điều hành đã cố gắng tổ chức kinh doanh linh động theo mùa vụ và tình hình khách du lịch, tận dụng các hoạt động thu hút khách tại địa phương trong những dịp Lễ, Tết, Festival biển,... để hoàn thành kế hoạch doanh thu được giao, duy trì hoạt động của khách sạn cho đến khi triển khai thi công dự án.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees* : chưa có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2015)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	02/NQ-HĐQT	05/02/2015	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2015
2	04A/NQ-HĐQT	15/3/2015	- Thông qua các văn kiện trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.
3	P12	18/4/2015	- Thống nhất phân công nhiệm vụ của HĐQT tại ĐHĐCĐ 2015. - Thống nhất bổ sung nội dung trình ĐHĐCĐ gồm : việc đăng ký lưu ký chứng khoán và tổ chức thực hiện niêm yết; thực hiện quyết định xử phạt của UBCKNN. - Thống nhất cụ thể việc bảo

			<p>lưu quyền góp vốn của cổ đông VNPT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 01/11/ 2014.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Tờ trình số 16/TT - BDH ngày 18/4/2015 của Ban điều hành về một số nội dung liên quan đến dự án.
4	27/NQ - HĐQT	04/6/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom. - Thông qua phương án số 23/PA - HĐQT ngày 30/5/2015 về việc chuyển đổi mệnh giá cổ phần của Công ty. - Thông qua hồ sơ đăng ký lưu ký chứng khoán. - Ủy quyền cho Giám đốc điều hành thực hiện tất cả các thủ tục để đăng ký lưu ký CK và đăng ký giao dịch (Upcom).
5	28/NQ - HĐQT	09/6/2015	Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT
6	34/NQ - HĐQT	10/8/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai Dự án với tên Dự án Khách sạn Bưu Điện Nha Trang với tính chất là một khách sạn 4 sao. - Giao Ban điều hành phối hợp với Ban đại diện chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ trình Bộ xây dựng thẩm định để xin cấp phép xây dựng.
7	38/NQ - HĐQT	22/9/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động của Công ty . - Thông qua việc lựa chọn Core Asia làm đơn vị cung cấp nhân lực quản lý Dự án.
8	39/QĐ - HĐQT	03/11/2015	Quyết định ban hành Qui định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ
9	44/NQ - HĐQT	24/12/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo số 41/BC - BDH ngày 16/12/2015 của Ban điều hành về tình hình hoạt động năm 2015 của Công ty. - Thống nhất trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty.

10	45/ NQ - HĐQT	24/12/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo số 42/BC - BĐH ngày 16/12/2015 của Ban điều hành về tình hình thực hiện Dự án Khách sạn Bưu Điện Nha Trang. - Thống nhất giao Ban điều hành xây dựng, bổ sung, sửa đổi lại Điều lệ, trình HĐQT xem xét thống nhất để trình ĐHĐCĐ thông qua. - Ủy quyền cho Giám đốc điều hành tổ chức thực hiện cơ cấu, sắp xếp lại lao động của Công ty trong giai đoạn Công ty ngừng hoạt động kinh doanh, giải phóng mặt bằng và triển khai thi công xây dựng dự án. - Giao trách nhiệm Ban điều hành xây dựng các phương án tổ chức hoạt động của Công ty khi Công ty ngừng kinh doanh và giải phóng mặt bằng để thi công dự án.
----	---------------	------------	---

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2015)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Võ Lê Huy	Trưởng BKS	18/4/2015 được ĐHĐCĐ bầu là thành viên BKS	2/2	100%	
2	Ông Thái Trần Vũ	Thành viên		2/2	100%	
3	Bà Trương Như Phẩm Anh	Thành viên	18/4/2015 được ĐHĐCĐ bầu là thành viên BKS	2/2	100%	

**2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
*Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders :***

2.1 Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT :

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp theo định kỳ và tổ chức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để thông qua nhiều vấn đề trọng yếu đối với các hoạt động của công ty. Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong Biên bản cuộc họp. Nghị quyết của HĐQT được Giám đốc điều hành triển khai thực hiện với sự kiểm tra, giám sát, đôn đốc của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ nhằm thống nhất trong việc quản lý, nâng cao hiệu quả công việc và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện tốt nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, trong đó có nhiệm vụ thực hiện lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch chứng khoán của Công ty trên thị trường UpCom đúng thời hạn.

2.2 Hoạt động giám sát của BKS đối với Giám đốc điều hành :

- Giám đốc điều hành đã linh hoạt triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.
- Về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được Đại hội cổ đông giao : Trong bối cảnh tình hình kinh tế khó khăn, mức độ cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn du lịch ngày càng tăng cao, các điều kiện kinh doanh của Công ty không còn đáp ứng được nhu cầu của khách (như cơ sở vật chất xuống cấp, qui mô nhỏ,...), Giám đốc đã cố gắng trong việc điều hành hoạt động kinh doanh, tổ chức hoạt động tài chính để bảo toàn và tối ưu hóa nguồn vốn góp của cổ đông.
- Trong năm 2015, Giám đốc điều hành đã tiếp tục phối hợp với Ban đại diện chủ đầu tư lo các thủ tục pháp lý của dự án để xin cấp phép xây dựng. Tuy nhiên, đến nay dự án vẫn chưa có được kết quả về Giấy phép xây dựng theo kế hoạch dự kiến. Do vậy Giám đốc điều hành và Ban đại diện chủ đầu tư cần tích cực xúc tiến hơn nữa các thủ tục pháp lý cho dự án để sớm được triển khai thi công xây dựng và khai thác sử dụng mang lại hiệu quả nhất, đáp ứng được kỳ vọng của cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- Trong năm 2015 , Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về Nghị quyết của Hội đồng quản trị và tham gia các phiên họp của HĐQT, được tham gia ý kiến thảo luận tại các cuộc họp.
- Đối với cổ đông : Trong năm Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào từ cổ đông về Công ty. Nhìn chung trong quá thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các Phòng ban trong Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):* không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance* : chưa có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2015) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company* : Danh sách đính kèm

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person* : không có

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization / individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership</i>	Ghi chú <i>Note</i>
------------	---	--	--	--	--	---	--	------------------------

			date of issue, place of issue			ban hành) Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)	proportion of shares/fund certificates hold after the transaction	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power* : không có

Stt No .	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at listed company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No. , date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries, the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects* :

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting)*: không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO)* : không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO)* : không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2015)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons* : (Đính kèm danh sách)

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	(Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ <i>Name affiliated person</i>							
	...							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

1	Đặng Quốc Chính	Chủ tịch HĐQT	753.220	37,7%	814.700	40,7%	Tăng do mua cổ phiếu
1	Trương Như Bách	Anh ruột Bà Trương Như Phẩm Anh (Thành viên BKS)	5.320	0,27%	0	0	Giảm do bán cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues : Không có

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



Đặng Quốc Chính

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

(Đính kèm theo Báo cáo số 01 / BC - KSBD ngày 12 /01 / 2016 về việc báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2015
của Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
1	Đặng Quốc Chính		Chủ tịch HĐQT	Số CMND : 010435213 Ngày cấp : 15/2/2008 Nơi cấp : Hà Nội	P1402,17T4 KĐT Trung Hòa Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	27/6/2014		
2	Nguyễn Minh Phương		Thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành	Số CMND : 220885128 Ngày cấp : 03/9/2008 Nơi cấp : Khánh Hòa	8 Lê Chân, TP Nha Trang, Khánh Hòa	16/10/2007		
3	Đặng Trọng Ngôn		Thành viên HĐQT	Số CMND : 025316196 Ngày cấp : 14/06/2010 Nơi cấp : TP HCM	Lầu 09, Phòng 02, 14B Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 03, TP.HCM	23/7/2011		
4	Đặng Minh Hải		Thành viên HĐQT	Số CMND : 220885128 Ngày cấp : 03/9/2008 Nơi cấp : Khánh Hòa	Số CMND : 220861509 Ngày cấp : 10/4/2002 Nơi cấp : Khánh Hòa	18/4/2015		
5	Trần Thanh Hương		Thành viên HĐQT	Số CMND : 011542361 Ngày cấp : 11/3/2011 Nơi cấp : CA Hà Nội	P1402,17T4 KĐT Trung Hòa Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	18/4/2015		
6	Nguyễn Võ Lê Huy		Trưởng BKS	CMND : 251038206 Ngày cấp : Nơi cấp : Lâm Đồng	15A Nguyễn Du, P9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	18/4/2015		

7	Thái Trần Vũ		Thành viên BKS	Số CMND : 220832019 Ngày cấp : 17/5/2008 Nơi cấp : Khánh Hòa	19A Lê Quý Đôn, Phường Phước Tiến, Nha Trang	22/7/2010		
8	Trương Như Phẩm Anh		Thành viên BKS	Số CMND : 220800569 Ngày cấp : 01/11/2010 Nơi cấp : Khánh Hòa	1/1 Lê Hồng Phong, Phước Long, TP Nha Trang, Khánh Hòa	18/4/2015		
9	Phạm Thị Phương Lan		PT kế toán	Số CMND : 225024219 Ngày cấp : 25/8/2004 Nơi cấp : Khánh Hòa	31 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Nha Trang, Khánh Hòa	01/02/2014		

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)



Đặng Quốc Chính

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Đính kèm theo Báo cáo số 01 / BC - HĐQT ngày 12 / 01 / 2016 về việc báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2015 của Công ty cổ phần Khách sạn Bưu Điện Nha Trang)

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Đặng Quốc Chính		Chủ tịch HĐQT	Số CMND : 010435213 Ngày cấp : 15/02/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội	P1402, 17T4 KDT Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	814.700	40,7%	
1.1	Đặng Thị Nhân				Định cư ở nước ngoài (Úc)	0		Em ruột
1.2	Peter Donan Reed				Định cư ở nước ngoài (Úc)	0		Em rể
1.3	Đặng Trọng Nghĩa			Số CMND : 0116806277 Ngày cấp : 17/9/2007 Nơi cấp : CA Hà Nội	P4 C1 Kim Liên, Hà Nội	0		Em ruột
1.4	Đặng Thị Thủ Lễ			Số CMND : 013103345 Ngày cấp : 4/7/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội	P1002 Nhà CT 20C ĐT mới Việt Hưng, Long Biên Hà Nội	0		Em ruột
1.5	Đặng Thị Hữu Trí				Định cư ở nước ngoài (Úc)	0		Em ruột
1.6	Ross Gregory Horsfall				Định cư ở nước ngoài (Úc)	0		Em rể
1.7	Đặng Thị Thủ Tín			Số CMND : 013078548 Ngày cấp : 09/5/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội	10 Đường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0		Em ruột

1.8	Đặng Thị Dũng			Số CMND : 01003871 Ngày cấp : 10/10/2007 Nơi cấp : CA Hà Nội	Số 12B10 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0		Em ruột
1.9	Đặng Trọng Ngôn		Thành viên HĐQT	Số CMND : 025316196 Ngày cấp : 14/06/2010 Nơi cấp : CA. TP HCM	Lầu 09, Phòng 02, 14B Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 03, TP.HCM	208.510	10,4%	Em ruột
1.10	Lê Thị Chiến Thắng			CMND : 025316197 Ngày cấp : 14/6/2010 Nơi cấp : CA TPHCM	Lầu 09, Phòng 02, 14B Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 03, TP.HCM	127.640	6,4%	Em dâu
1.11	Trần Thanh Hương		Thành viên HĐQT	Số CMND : 011542361 Ngày cấp : 11/3/2011 Nơi cấp : CA Hà Nội	P1402, 17T4 KDT Trung Hòa Nhân Chính Quận, Thanh Xuân Hà Nội	0		Vợ
1.12	Đặng Ngọc Anh			27 tuổi, định cư tại Canada		0		Con gái
1.13	Nguyễn Thu Phương			24 tuổi, làm việc tại Đức		0		Con gái
1.14	Đặng Thái Sơn			19 tuổi, sinh viên ĐH Toronto, sống ở Canada		0		Con trai
2	Nguyễn Minh Phương		TV HĐQT Giám đốc	Số CMND : 220885128 Ngày cấp : 03/9/2008 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	8 Lê Chân, TP Nha Trang, Khánh Hòa	40	0,002%	
2.1	Nguyễn Hữu Hạnh			Số CMND : 220000458 Ngày cấp : 21/10/2008 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	34 Hồng Lĩnh, Nha Trang, Khánh Hòa	0		Cha
2.2	Nguyễn Thị Hồng Lê			Số CMND : 220000205 Ngày cấp : 09/8/2011	34 Hồng Lĩnh, Nha Trang, Khánh Hòa	0		Mẹ

				Nơi cấp : CA Khánh Hòa				
2.3	Trần Thị Nam Hương			Số CMND : 220827836 Ngày cấp : 17/5/2008 Nơi cấp : Khánh Hòa	51 Hoàng Văn Thụ, TP Nha Trang, Khánh Hòa	0		Vợ
2.4	Nguyễn Thái Bình			Số CMND : 220062389 Ngày cấp : Nơi cấp : CA Khánh Hòa	8 Lê Chân, TP Nha Trang, Khánh Hòa	0		Anh ruột
2.5	Nguyễn Phương Nam			Số CMND : 225100839 Ngày cấp : 01/10/2008 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	34 Hồng Lĩnh, Nha Trang, Khánh Hòa	0		Em ruột
3	Đặng Trọng Ngôn		Thành viên HDQT	Số CMND : 025316196 Ngày cấp : 14/6/2010 Nơi cấp : CA TPHCM	Lầu 09, Phòng 02, 14B Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 03, TP.HCM	208.510	10,4%	
3.1	Đặng Quốc Chính		Chủ tịch HDQT	Số CMND : 010435213 Ngày cấp : 15/02/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội	P1402, 17T4 KDT Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	814.700	40,7%	Anh ruột
3.2	Đặng Thị Nhân				Định cư ở nước ngoài (Úc)			Chị ruột
3.3	Đặng Trọng Nghĩa			Số CMND : 0116806277 Ngày cấp : 17/9/2007 Nơi cấp : CA Hà Nội	P4 C1 Kim Liên, Hà Nội			Anh ruột
3.4	Đặng Thị Thủ Lễ			Số CMND : 013103345 Ngày cấp : 4/7/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội	P1002 Nhà CT 20C ĐT mới Việt Hưng, Long Biên Hà Nội			Chị ruột
3.5	Đặng Thị Hữu Trí				Định cư ở nước ngoài (Úc)			Chị ruột
3.6	Đặng Thị Thủ Tín			Số CMND : 013078548 Ngày cấp : 09/5/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội	10 Đường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Hà Nội			Chị ruột
3.7	Đặng Thị Dũng			Số CMND : 01003871 Ngày cấp : 10/10/2007 Nơi cấp : CA Hà Nội	Số 12B10 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội			Chị ruột
3.8	Lê Thị Chiến Thắng			CMND : 025316197	Lầu 09, Phòng 02, 14B Kỳ			Vợ

				Ngày cấp : 14/6/2010 Nơi cấp : CA TPHCM	Đồng, Phường 09, Quận 03, TP.HCM			
3.9	Đặng Trọng Đức			CMND : 025316198 Ngày cấp : 14/6/2010 Nơi cấp : CA TPHCM	Lầu 09, Phòng 02, 14B Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 03, TP.HCM			Con
3.10	Đặng Trọng Ân				Lầu 09, Phòng 02, 14B Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 03, TP.HCM			Con
4	Trần Thanh Hương		Thành viên HDQT	Số CMND : 011542361 Ngày cấp : 11/3/2011 Nơi cấp : CA Hà Nội	P1402, 17T4 KDT Trung Hòa Nhân Chính Quận, Thanh Xuân Hà Nội	0		
4.1	Trần Đức Uân			Số CMND : 010357506 Ngày cấp : 09/01/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội	Tòa nhà AC, ngõ 78, phố Duy tân, Cầu giấy, Hà Nội.	0		Cha
4.2	Nguyễn Thị Toàn			Số CMND : 010740741 Ngày cấp : 30/9/2004 Nơi cấp : CA Hà Nội	Tòa nhà AC, ngõ 78, phố Duy tân, Cầu giấy, Hà Nội.	0		Mẹ
4.3	Đặng Quốc Chính		Chủ tịch HDQT	Số CMND : 010435213 Ngày cấp : 15/02/2008 Nơi cấp : CA Hà Nội	P1402, 17T4 KDT Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	814.700	40,7%	Chồng
4.4	Đặng Ngọc Anh				27 tuổi, định cư tại Canada	0		Con
4.5	Nguyễn Thu Phương				24 tuổi, làm việc tại Đức	0		Con
4.6	Đặng Thái Sơn				19 tuổi, sinh viên ĐH Toronto, sống ở Canada	0		Con
4.7	Trần Thanh Sơn				27 tuổi, định cư tại Canada	0		Em ruột
4.8	Trần Đức Minh			Số CMND : 012913448 Ngày cấp : 07/12/2006 Nơi cấp : CA Hà Nội	Tòa nhà AC, ngõ 78, phố Duy tân, Cầu giấy, Hà Nội.	0		Em ruột
5	Đặng Minh Hải		Thành viên HDQT	Số CMND : 220861509 Ngày cấp : 10/4/2002 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	10 Mê Linh, Phường Phước Tiến, TP Nha Trang, Khánh Hòa	230	0,012%	
5.1	Đặng Thanh Tuyền				10 Mê Linh, Phường Phước Tiến, TP Nha Trang, Khánh Hòa	0		Con
5.2	Đặng Thị Thương			Số CMND : 220027783 Ngày cấp : 28/7/2004	Khánh Hòa	0		Chị ruột

				Nơi cấp : CA Khánh Hòa				
5.3	Đặng Thị Loan			Số CMND : 220147735 Ngày cấp : 17/11/2006 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Khánh Hòa	0		Chị ruột
5.4	Đặng Thị Lan Anh			Số CMND : 220018676 Ngày cấp : 06/4/2005 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Khánh Hòa	0		Chị ruột
5.5	Đặng Thị Thanh Quý			CMND : 023939317 Ngày cấp : 03/9/2001 Nơi cấp : CA TPHCM	TPHCM	0		Chị ruột
5.6	Đặng Thị Hoa			Số CMND : 225028969 Ngày cấp : 21/01/2010 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Khánh Hòa	0		Chị ruột
5.7	Đặng Minh Sơn			CMND : 023323107 Ngày cấp : 04/3/2005 Nơi cấp : CA TPHCM	TPHCM	0		Anh ruột
5.8	Đặng Thị Mỹ Hồng			Số CMND : 220592605 Ngày cấp : 10/5/2006 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Khánh Hòa	0		Em ruột
5.9	Trần Đức Hương			Số CMND : 229895250 Ngày cấp : Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Khánh Hòa	0		Anh rể
5.10	Hoàng Cang			Số CMND : 220016779 Ngày cấp : 01/10/2008 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Khánh Hòa	0		Anh rể
5.11	Đào Minh Sơn			CMND : 023939316 Ngày cấp : 03/9/2001 Nơi cấp : CA TPHCM	TPHCM	0		Anh rể
5.12	Phạm Minh Chánh			CMND : 022512228 Ngày cấp : Nơi cấp : CA TPHCM	TPHCM	0		Anh rể
5.13	Lê Huỳnh Liên			CMND : 022676475 Ngày cấp : Nơi cấp : CA TPHCM	TPHCM	0		Chị dâu
5.14	Nguyễn Hà Thành				Khánh Hòa	0		Anh rể
6	Nguyễn Võ Lê Huy		Trưởng Ban kiểm soát	CMND : 251038206 Ngày cấp :	15A Nguyễn Du, P9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			

				Nơi cấp : CA Lâm Đồng				
6.1	Nguyễn Xuân Huân			Số CMND : 220800002 Ngày cấp : 23/10/1993 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	332 Đường 3/2, Nha Trang, Khánh Hòa			Cha
6.2	Lê Thị Phi Vân			Số CMND : 220012245 Ngày cấp : 08/02/2006 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Cam Linh, Cam Ranh, Khánh Hòa			Mẹ
6.3	Phạm Thị Xuân Nhàn			Số CMND : 221030225 Ngày cấp : 24/5/2012 Nơi cấp : CA Lâm Đồng	15A Nguyễn Du, P9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
6.4	Nguyễn Võ Hoàng Dân			Số CMND : 225190423 Ngày cấp : 31/3/2015 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	332 Đường 3/2, Nha Trang, Khánh Hòa			Em ruột
6.5	Nguyễn Đỗ Lê My			Số CMND : 225380176 Ngày cấp : 08/02/2006 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Cam Linh, Cam Ranh, Khánh Hòa			Em ruột
6.6	Nguyễn Phạm Trí Minh			còn nhỏ	15A Nguyễn Du, P9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
7	Trương Như Phẩm Anh		TV Ban kiểm soát	Số CMND : 220800569 Ngày cấp : 01/11/2010 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	1/1 Lê Hồng Phong, Phước Long, TP Nha Trang, Khánh Hòa			
7.1	Trương Như Vinh			Số CMND : 225588306 Ngày cấp : 03/10/2012 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	1/1 Lê Hồng Phong, Phước Long, TP Nha Trang, Khánh Hòa			Cha
7.2	Giang Thị Lộc			Số CMND : 225585448 Ngày cấp : 14/8/2012 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	1/1 Lê Hồng Phong, Phước Long, TP Nha Trang, Khánh Hòa			Mẹ
7.3	Trương Như Bách			Số CMND : 220725460 Ngày cấp : 22/6/2011 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	1/1 Lê Hồng Phong, Phước Long, TP Nha Trang, Khánh Hòa			Anh ruột
8	Thái Trần Vũ		TV Ban kiểm soát	Số CMND : 220832019 Ngày cấp : 17/5/2008 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	19A Lê Quý Đôn, Phường Phước Tiến, Nha Trang			
8.1	Khuong Thị Thu Trang			Số CMND : 225075623 Ngày cấp : 14/02/2009	19A Lê Quý Đôn, Phường Phước Tiến, Nha Trang			Vợ

				Nơi cấp : CA Khánh Hòa				
8.2	Thái Khương Anh Đức			còn nhỏ	19A Lê Quý Đôn, Phường Phước Tiến, Nha Trang			Con
8.3	Thái Khương Minh Đức			còn nhỏ	19A Lê Quý Đôn, Phường Phước Tiến, Nha Trang			Con
8.4	Thái Hồng Ngọc			Số CMND : 220118818 Ngày cấp : 11/6/2008 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	19 Hòn Chồng, Phường Vĩnh Phước, Nha Trang			Cha
8.5	Trần Thị Sự			Số CMND : 220017210 Ngày cấp : 21/11/2012 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	19 Hòn Chồng, Phường Vĩnh Phước, Nha Trang			Mẹ
8.6	Thái Trần Văn				Định cư tại Canada			Em ruột
8.7	Thái Trần Quỳnh Uyên			Số CMND : 220888983 Ngày cấp : 22/11/2008 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	19 Hòn Chồng, Phường Vĩnh Phước, Nha Trang			Em ruột
8.8	Thái Trần Trí			Số CMND : 225023258 Ngày cấp : 10/11/2009 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	19 Hòn Chồng, Phường Vĩnh Phước, Nha Trang			Em ruột
8.9	Đặng Thị Thanh Hương			Số CMND : 225032400 Ngày cấp : 16/3/2011 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	19 Hòn Chồng, Phường Vĩnh Phước, Nha Trang			Em dâu
9	Phạm Thị Phương Lan		Phụ trách kế toán	Số CMND : 225024219 Ngày cấp : 25/8/2004 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	31 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Nha Trang, Khánh Hòa			
9.1	Đỗ Thị Hiền			Số CMND : 220395215 Ngày cấp : 31/5/2013 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Thôn Trung, Xã Ninh Tân, TX Ninh Hòa			Mẹ
9.2	Nguyễn Văn Dũng			Số CMND : 220093977 Ngày cấp : 25/7/2009 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	31 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Nha Trang			Chồng
9.3	Nguyễn Minh Trí			Số CMND : 225322533 Ngày cấp : 06/8/2008 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	31 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Nha Trang, Khánh Hòa			Con
9.4	Nguyễn Thị Minh Thư			Số CMND : 225408575 Ngày cấp : 30/10/2013 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	31 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Nha Trang, Khánh Hòa			Con

9.5	Phạm Thị Thiên Trang			Số CMND : 225013005 Ngày cấp : 26/02/2011 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Thôn Lam Sơn, Xã Ninh Sim, TX Ninh Hòa			Em ruột
9.6	Phạm Hồng Nguyên			Số CMND : 225019254 Ngày cấp : 24/01/2010 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Xã Vĩnh Trung, TP Nha Trang, Khánh Hòa			Em ruột
9.7	Phạm Hồng Phúc			Số CMND : 225126667 Ngày cấp : 09/9/2010 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Xã Diên An, TP Nha Trang, Khánh Hòa			Em ruột
9.8	Phạm Hồng Ninh			Số CMND : 226193191 Ngày cấp : 22/7/2014 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Lộc An, Phường CAM LỘC, Cam Ranh, Khánh Hòa			Em ruột
9.9	Phạm Hữu Lộc			Số CMND : 220778843 Ngày cấp : 06/6/2012 Nơi cấp : CA Khánh Hòa	Thôn Trung, Xã Ninh Tân, TX Ninh Hòa, Khánh Hòa			Em ruột

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



Đặng Quốc Chính